

## KINH ĐẠI BẢO TÍCH

### QUYỂN 24

*Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.*

#### Pháp hội 7: MẶC ÁO GIÁP TRANG NGHIÊM (Phần 4)

Lại nữa, này Vô Biên Tuệ! Lúc các Đại Bồ-tát quan sát tất cả pháp như vậy, thì ở nơi các pháp được ánh sáng pháp. Chẳng ở trong không mà thấy không, cũng chẳng rời ngoài không mà thấy không, chẳng thấy có chút pháp tương ứng với không. Nếu đã chẳng tương ứng, thì chẳng đem không để không, chẳng thấy không cũng chẳng thấy chẳng không, cũng chẳng dùng thấy để quan sát tất cả pháp.

Lúc thấy như vậy, thì chẳng ở vô tướng mà thấy vô tướng, chẳng ngoài vô tướng mà thấy vô tướng, cũng không có chút pháp cùng vô tướng hoặc tương ứng hoặc chẳng tương ứng. Chẳng ở vô tướng dùng vô tướng để thấy. Chẳng ở hữu tướng dùng hữu tướng để thấy. Chẳng phải hữu tướng để thấy, chẳng phải vô tướng để thấy.

Vô sinh và vô tác cũng như vậy. Chẳng ở trong tận mà thấy tận, cũng chẳng khác tận mà thấy tận. Chẳng thấy có chút pháp cùng với tận tương ứng hoặc chẳng tương ứng. Cũng chẳng ở nơi tận mà dùng tận để thấy. Cũng chẳng ở nơi tận mà dùng vô tận để thấy. Chẳng tận để thấy, chẳng phải vô tận để thấy. Lúc quan sát như vậy, các Đại Bồ-tát không có chút pháp hoặc thấy được, hoặc chẳng thấy được; hoặc hiển rõ được, hoặc chẳng hiển rõ được; hoặc hưởng đến được, hoặc chẳng hưởng đến được; hoặc biết rõ được, hoặc chẳng biết rõ được.

Này Vô Biên Tuệ! Đó là Đại Bồ-tát an trụ nơi ánh sáng đại pháp của đạo ấy. Vì ánh sáng đại pháp nên thấy tất cả pháp đều không có giới hạn, đối với ở bên, với ở giữa cũng không kiến chấp. Vì không kiến chấp nên ở trong Phật pháp cần nên hưởng đến Bồ-đề.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Chẳng nơi Không thấy không  
Chẳng khác Không thấy không  
Người thấy được như vậy  
Gọi đó là thấy Không.  
Chẳng an trụ chút pháp  
Cũng chẳng thấy chút pháp  
Tương ứng với Không ấy  
Hoặc là chẳng tương ứng.  
Không do tự tánh không  
Nơi Không, không chấp giữ  
Do vì không chấp giữ  
Biết được tất cả pháp.  
Nơi thấy không chấp giữ  
Nơi quán không chỗ chấp  
Biết được thấy và quán*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cả hai đều chẳng thọ.  
Nơi thấy đều thanh tịnh  
Nơi quán chẳng nắm bắt  
Quán các pháp như vậy  
Rốt ráo không chỗ chấp.  
Chẳng dùng Vô tướng thấy  
Chẳng dùng Vô tướng quán  
Cũng chẳng ở Vô tướng  
Mà quán là Vô tướng.  
Vô tướng, không hiển bày  
Vô nguyện không thể đắc  
Không có chút pháp thể  
Để mà tu tập được.  
Chẳng niệm nơi Vô tướng  
Cũng chẳng niệm Vô nguyện  
Không phân biệt như vậy  
Hiển rõ tướng, vô tướng.  
Chẳng hướng đến vô tướng  
Cũng chẳng vào vô tướng  
Không đến, không chỗ vào  
Hiển rõ bình đẳng trụ.  
Người trí chẳng thấy tướng  
Cũng chẳng thấy vô tướng  
Chẳng thấy, chẳng tư duy  
Tất cả không hiển rõ.  
Nếu người thường tư duy  
Không tư duy, không hiển  
Nơi tư duy, hiển rõ  
Mà an trụ bình đẳng.  
Như ở nơi vô tướng  
Vô tác cũng như vậy  
Dù hiển không chỗ hiển  
Vì tư duy biết rõ.  
Vô sinh cũng như vậy  
Không có chút pháp sinh  
Tự tánh không thật có  
Hiển rõ mà không thể.  
Hoặc sinh hoặc vô sinh  
Hoặc tác hoặc vô tác  
Cũng không chút chấp kiến  
Người trí chẳng phân biệt.  
Niệm tuệ không động lay  
Hiển rõ không nghĩ chọn  
Là có hay không thể  
Bình đẳng rời các tánh.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chẳng nơi tận thấy tận  
Cũng chẳng thấy vô tận  
Hiển rõ không chỗ thấy  
Tận trí không gì trên.  
Hoặc tận hoặc vô tận  
Cả hai chẳng phân biệt  
Do vì không phân biệt  
Trụ vô niệm bình đẳng.  
Nơi tận thấy vô tận  
Cũng không thấy vô tận  
Như vậy lúc thấy tận  
Chẳng chấp tận, vô tận.  
Nếu nơi tận, vô tận  
Tất cả không chỗ chấp  
Do vì không chỗ chấp  
Nên tận trí thường tỏ.  
Cảnh giới của tận trí  
Sở đắc của vô úy  
Vì hiển rõ pháp ấy  
Bồ-tát khéo an trụ.*

Lúc ấy trong đại chúng lại có Đại Bồ-tát tên là Thắng Tuệ từ chỗ ngồi đứng dậy để hờ vai áo bên phải, gối phải chấm đất chấp tay hướng lên bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát vì muốn nhiếp lấy Nhất thiết trí mà khởi công tu hành. Vì khởi công tu hành nên được ánh sáng đại pháp, ở nơi ánh sáng đại pháp không có chút pháp thấy được.

Vì ánh sáng pháp nên biết rõ tất cả pháp, nào là hữu vi, vô vi, thế gian, xuất thế gian, hoặc thuận hoặc nghịch, hoặc hý luận hoặc không hý luận.

Bạch Đức Thế Tôn! Ánh sáng pháp ấy, đâu phải các Đại Bồ-tát chẳng tu hành mà sẽ được.

Đức Phật dạy:

–Này Thắng Tuệ! Các Đại Bồ-tát không có chút tu hành, không có thắng tu hành, chẳng tùy tu hành, chẳng biến tu hành mà có thể được vô biên ánh sáng đại pháp.

Các Đại Bồ-tát còn chẳng thể nắm bắt, chẳng thể thấy, huống là Bồ-tát hạnh mà sẽ có được sẽ thấy được ư? Thế sao lại thấy bao nhiêu kiếp tu hành có thể được ánh sáng đại pháp.

Tất cả hành tuệ của Đại Bồ-tát, sở hành thanh tịnh được ánh sáng pháp. Công hạnh của ánh sáng pháp chẳng phải công hạnh số lượng, chẳng phải công hạnh tùy tướng thì từ đâu mở bày tất cả các công hạnh. Nhưng chỗ tu hành dù chẳng phải mở bày công hạnh mà cũng chẳng rời lìa.

Này Thắng Tuệ! Lúc an trụ nơi hạnh ấy, các Đại Bồ-tát xả bỏ tất cả hạnh không chỗ chấp lấy. Người đủ công hạnh ấy, chẳng phải công hạnh số lượng, chẳng phải công hạnh tùy tướng, không có tướng không có hành mới có thể được ánh sáng đại pháp ấy.

Khi đó Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Bồ-tát không chỗ hành  
Mà cũng không có hạnh*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Được không có sở hành  
Vô úy mà hướng đến.  
Chưa từng có thắng hạnh  
Cũng không có biến hạnh  
Không hạnh, không thắng hạnh  
Bình đẳng mà hướng đến.  
Hạnh ấy không thị hiện  
Cũng không có các tướng  
Không có tướng, không hành  
Đây là tướng của hành.  
Bồ-tát vô tướng hành  
Chẳng trụ ở các sự  
Không hành, không chỗ trụ  
Người trí mới thành tựu.  
Không hành thì không động  
Hạnh ấy là vô thượng  
Làm được hạnh bất động  
Dũng tiến mà hướng đến.  
Bồ-tát chẳng nắm bắt  
Hành cũng chẳng thể thấy  
Cũng chẳng thấy sắc thân  
Đây là người thiện thuận.  
Không sắc, không hình tướng  
Nên không tất cả hạnh  
Nơi thấy không sở thủ  
Đây là vô tỷ hạnh.  
Bồ-tát vô thượng hạnh  
Chẳng tùy theo thi thiết  
Cũng không có đời đổi  
Trong ấy không sở chấp.  
Vì hạnh không thi thiết  
Mới là hạnh vô thượng  
Nếu được hạnh như vậy  
Thì được ánh sáng pháp.  
Bồ-tát chỗ tu hành  
Không lời không kiếp lượng  
Hay dùng vô lượng kiếp  
Nói rõ các công hạnh.  
Bồ-tát hạnh thanh tịnh  
Thanh tịnh diệu an trụ  
Xả bỏ tất cả hạnh  
Không có người nhiếp thủ  
Bồ-tát trụ nơi xả  
Thủ hộ nơi các hạnh  
Đã bỏ tất cả hạnh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Diệu an trụ nơi xả.  
Bồ-tát vô biên hạnh  
Rời biên và vô biên  
Hạnh kia không bị động  
Gọi là vô thượng hạnh.  
Bồ-tát vô tướng hạnh  
Hạnh ấy là vô thượng  
Lúc tu hành hạnh ấy  
Siêu việt các ma giới.  
Bồ-tát vô tướng hạnh  
Sáng tỏ nơi vô tướng  
Hoặc tướng và vô tướng  
Đều không có sở y.  
Bồ-tát trụ trí ấy  
Hạnh ấy khéo thành tựu  
Không có chút sở hành  
Gọi là người chẳng làm.  
Bồ-tát thường thanh tịnh  
Nơi hạnh không e sợ  
Chánh niệm mà hướng đến  
Đây là khéo an trụ.*

Đại Bồ-tát Thắng Tuệ lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát có bao nhiêu sự tu hành rất là thậm thâm, chẳng phải là chỗ tu hành của những kẻ ngu phu hữu tướng hữu vi mà có thể tu hành chút ít được.

Bạch Thế Tôn! Không có chút pháp vào trong hạnh ấy, nên hạnh ấy là hạnh bình đẳng của Đại Bồ-tát.

Công hạnh của Đại Bồ-tát chẳng phải số lượng biên tế mà lường được.

Đại Bồ-tát Thắng Tuệ nói kệ khen Đức Phật rằng:

*Đấng Đại Hùng Chánh Giác  
Vô Thượng Lương Túc Tôn  
Diễn thuyết hạnh thậm thâm  
Lợi ích các Bồ-tát.  
Thế Tôn diệu biện tài  
Lượng ấy thật khó lường.  
Đấng biện tài vô biên  
Đại Trượng phu tối thắng  
Pháp Vương dứt nghị luận  
Đây do Chánh Biến Tri  
Vì các Đại Bồ-tát  
Nói hạnh vô thượng ấy.  
Thế Tôn hay diễn thuyết  
Về phương tiện diệt hành  
Nơi hành đều vượt qua  
Người trí sẽ hướng đến.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Long chẳng nghĩ bàn  
Cảnh giới trí vô biên  
Chánh Giác Lương Túc Tôn  
Khéo khai diệu hạnh ấy.  
Chỗ Thế Tôn khai thị  
Hạnh bất động tịch mặc  
Hạnh ấy không động được  
Nên gọi hạnh vô tỷ.  
Đại Hùng Đại Mâu-ni  
Chỗ tu hành thuở xưa  
Nói do nhiều kiếp hành  
Không ai có thể đến.  
Bồ-tát nghe pháp ấy  
Dù ở tại thế gian  
Mà ở nơi chửng trí  
Chẳng bao lâu sẽ chứng.  
Chúng con thương chúng sinh  
Ở trong đời mạt pháp  
Nơi pháp vô thượng kia  
Hay làm người hộ trì.  
Chúng con nghe pháp ấy  
Ở trong đời mạt pháp  
Vì tất cả chúng sinh  
Mà hay làm hay nói.  
Chúng con dùng ánh sáng  
Ở trong đời mạt pháp  
Vì các người cầu pháp  
Mà làm lợi ích lớn.  
Chúng con phát thệ nguyện  
Ở trong đời mạt pháp  
Vì tất cả chúng sinh  
Hộ trì mà kiến lập.  
Chúng con thường nghĩ nhớ  
Ở trong đời mạt pháp  
Cúng dường biển chư Phật  
Nguyện trì pháp vô thượng.  
Chúng con nơi Pháp tạng  
Sẽ làm Thắng trượng phu  
Nguyện trì pháp môn ấy  
Thủ hộ khiến còn lâu.  
Chúng con nơi nước pháp  
Thệ nguyện đều uống hết  
Mà với pháp môn ấy  
Sẽ làm người thủ hộ.  
Chúng con nghe pháp rồi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ở trong đời mạt pháp  
Nguyện làm đại Trụ tượng phu  
Thọ trì Phật chánh pháp.  
Chúng con thà mất mạng  
Chẳng bỏ pháp vô thượng  
Nguyện ở trong pháp ấy  
Mà làm người trì pháp.  
Chúng con trì pháp ấy  
Chưa từng mùng là đủ  
Khát ngưỡng nghe pháp ấy  
Những Khế kinh quyết định.  
Chúng con ở mạt thế  
Vì những người cầu pháp  
Sẽ diễn chánh pháp ấy  
Khiến họ đều hoan hỷ.  
Pháp vương chẳng nghĩ bàn  
Hay làm nương tựa lớn  
Xin thương gia hộ con  
Nhớ con người trì pháp.*

Đức Thế Tôn dạy:

–Này Thắng Tuệ! Lành thay! Lành thay! Ông có thể ở trong đời mạt pháp sau này, vì muốn hộ trì các pháp ấy mà mặc đại giáp trụ. Cũng không khác thuở xưa các Đại Bồ-tát ở chỗ Đấng Tối Thắng cúng dường phụng thờ trồng các cội lành, lâu dài tu phạm hạnh, mặc đại giáp trụ, hộ trì chánh pháp của chư Phật Thế Tôn.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Đời sợ hãi về sau  
Ông sẽ trì pháp ấy  
Vì lợi ích chúng sinh  
Dem pháp ấy khai thị.  
Đời mạt pháp về sau  
Ông trì pháp tối thắng  
Nếu ai nghe pháp này  
Sẽ sinh lòng ưa thích.  
Trong đời mạt sau này  
Ông làm người trì pháp  
Ta nói pháp thậm thâm  
Ông sẽ đều thọ trì.  
Khế kinh bí mật ấy  
Ông nghe phải ghi nhớ  
Ở trong lý thể ấy  
Chớ có lại nghi hoặc.  
Nghĩa quyết định thậm thâm  
Ông nghe phải ghi nhớ  
Lợi ích các chúng sinh  
Làm người trì Pháp tạng.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Dem pháp thí tất cả  
Khấp nhuần các chúng sinh  
Nghe xong khiến mừng vui  
Khấp thân tâm hoan hỷ.  
Vì các đạo Bồ-tát  
Những lý thể sở hành  
Và Tu-đa-la ấy  
Mà thọ trì trọn vẹn.  
Ông sẽ rộng độ được  
Vô lượng các chúng sinh  
Trong tất cả thế gian  
Chẳng có thể độ được.  
Ông vì trì pháp ấy  
Lợi ích các thế gian  
Được những phước thù thắng  
Do đây mà hướng đến.  
Nay ta nói pháp ấy  
Ông đều phải thọ trì  
Trong đời mạt sau này  
Vì người trí điển nói.  
Đời nay và đời sau  
Người trì được pháp ấy  
Thì có thể thọ trì  
Chánh pháp của ngàn Phật.  
Vì tất cả chúng sinh  
Hộ trì pháp môn ấy  
Ở đời mạt sau này  
Mà làm lợi ích lớn.  
Nếu người ở đời sau  
Hộ trì được pháp ấy  
Họ chẳng ở một Phật  
Gần gũi và cúng dường.  
Nếu người ở đời sau  
Hộ trì được pháp ấy  
Họ đã phụng thờ nhiều  
Đáng khéo nói pháp ấy.  
Được ở trong pháp ấy  
Không có chút nghi hoặc  
Mạt thế hộ trì pháp  
Đây là người trí tuệ.  
Mặc giáp lớn vô biên  
Chiến đấu là thù thắng  
Mà ở trong mạt thế  
Mới trì được pháp ấy.  
Họ ở nơi chánh pháp



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Lưới nghi đều đã trừ  
Nghe pháp không chỗ sợ  
Mới trì được pháp ấy.*

Đức Phật dạy tiếp:

–Này Thắng Tuệ! Vì thế nên nếu có thiện nam, thiện nữ, người siêng cầu công đức lớn tối thắng, ở trong thời kỳ mạt thế vì pháp thâm thâm, phải mặc giáp trụ, thọ trì, đọc tụng, giải thuyết nghĩa ấy.

Lại nữa, này Thắng Tuệ! Ta nhớ thuở xưa quá vô lượng kiếp, lại quá gấp bội số lượng kiếp ấy có Đức Phật xuất thế hiệu là Biến Chiếu Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Kiếp ấy tên Siêu thắng. Cõi nước ấy tên Ly Cấu, mặt đất bằng phẳng rộng lớn trang nghiêm thanh tịnh do bảy báu tạo thành. Đại châu ấy rộng dài bảy muôn do-tuần. Trong đại châu ấy có sáu vạn thành lớn. Mỗi mỗi thành lớn ngang dọc đều mười sáu do-tuần, có tường hào bao bọc giáp vòng, lâu đài nghiêm sức, cửa cổng thù thắng, ai thấy cũng hoan hỷ. Cây đa-la đẹp bày hàng khắp nơi, có trăm ngàn khu vườn để trang nghiêm.

Trong các khu vườn ấy trồng bày nhiều đài ghế trang nghiêm, ao hồ đầy nước, bờ thềm bằng các chất báu vòng quanh bằng thẳng ra vào an ổn. Bên các bờ ao hồ, những cây thơm đẹp như trầm thủy, chiên-đàn và đa-ma-la rậm rạp ngay hàng.

Trong mỗi mỗi thành ấy, đều có mười ngàn câu-chi nhân dân. Vì tất cả nhân dân ấy đều đã thành tựu mười nghiệp lành nên tất cả đều hưởng thọ sự an lạc ấy.

Thuở ấy Đức Biến Chiếu Như Lai ban đầu từ sơ kiếp mà vượt quá hai trăm kiếp để xuất hiện trong ấy, vì thế nên kiếp ấy có tên là Siêu thắng.

Trong kiếp ấy có năm trăm Đức Như Lai lần lượt xuất hiện, mỗi mỗi cõi nước đều do bảy báu làm thành. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, chánh pháp trụ thế đều mười ngàn năm.

Năm trăm Đức Như Lai như vậy xuất hiện giáo hóa thế gian, có rất đông pháp hội Thanh văn và Bồ-tát.

Mỗi mỗi pháp hội đều có số câu-chi na-do-tha vô lượng Bồ-tát hưởng đến đạo Nhất thừa, được Vô sinh pháp nhẫn.

Trong kiếp ấy có Chuyển luân vương tên là Dũng Mãnh Quân, có đầy đủ bảy báu, trị bốn châu thiên hạ. Ở châu Diêm-phù-đề có một tòa thành lớn rộng sáu mươi do-tuần, có tám mươi câu-chi nhân dân sống an ổn, sung sướng, giàu có đông đúc. Đại thành ấy có bảy lớp tường hào, bảy lớp hàng cây, bảy lớp đường sá, bảy lớp lâu đài, bảy lớp linh võng, một ngàn khu vườn trang nghiêm bao quanh đại thành.

Mỗi mỗi khu vườn ngang rộng hai mươi do-tuần, đều có bảy lớp tường rào, bảy lớp màn lưới, nhiều thứ trang nghiêm, tất cả đều xinh đẹp, những trân ngoạn châu báu như cung trời.

Mỗi khu vườn lại có một trăm ao hồ, bờ ao bằng báu Tỳ-lưu-ly, bậc thềm bằng ngọc mã não, trong ao nhiều hoa đẹp, trên ao cây báu bày hàng.

Trong đại thành, chánh điện của Luân vương lớn bảy do-tuần, xây bằng hoàng kim và ngọc màu xanh, bao bọc bằng trụ báu, trang sức bằng ngọc lưu ly, dùng lưới ma-ni-châu che trùm. Những cây đa-la rậm rạp ngay thẳng. Trong ấy có hai mươi ao nước, đáy lót kim ròng, trên che lưới vàng, báu tạp lưu ly làm cầu, thềm đường thuần bằng hoàng kim, trong ao hoa sen bốn màu đua nở.

Chuyển luân vương Dũng Mãnh Quân có hai ngàn thể nữ, sáu vạn con trai.

Trong lúc cùng quyến thuộc hưởng vui năm dục nơi khu vườn ấy, Luân vương tự nghĩ: “Những dục lạc đều vô thường sẽ mau biến hoại. Ta phải quyết chí cầu Phật pháp. Nếu được nghe pháp rồi, ta sẽ y theo tu hành để được lợi ích an vui mãi mãi.”

Luân vương vừa suy nghĩ xong, trên hư không bỗng có Thiên tử hiện ra bảo:

–Lành thay! Nay Chuyển luân vương! Hiện nay có Đức Biến Chiếu Như Lai xuất thế diễn thuyết chánh pháp, đoạn đầu, giữa, rốt sau đều lành. Đại vương nên đến chỗ Đức Như Lai ấy sẽ được nghe chánh pháp và sẽ mãi mãi được an lạc lợi ích, thành tựu trọn vẹn Phật pháp.

Nghe lời chỉ bảo của Thiên tử, Luân vương vui mừng hơn hởi, liền đem quyến thuộc cùng đến chỗ Đức Biến Chiếu Như Lai đảnh lễ chân Phật mà bạch:

–Bạch Thế Tôn! Dừng những pháp gì có thể nhiếp được chư pháp thiện xảo phương tiện, có thể làm cho phạm hạnh được viên mãn, con sẽ tu hành.

Đức Như Lai Biến Chiếu vì Luân vương mà khai thị rộng rãi các pháp. Nghe pháp xong, Luân vương và quyến thuộc cung kính cúng dường Đức Phật và đại chúng suốt hai muôn năm. Sau đó Luân vương xuất gia trong chánh pháp của Đức Như Lai Biến Chiếu.

Do nghe pháp, Tỳ-kheo Dũng Mãnh Quân được căn lành thọ pháp, căn lành trì pháp, căn lành thuyết pháp, được nghe pháp gì đều ghi nhớ suy gẫm chẳng quên, siêng năng tu tập vô lượng công đức rồi phát nguyện rằng: “Nguyện thọ trì ba thời kỳ chánh pháp của Đức Như Lai, vì các hàng chúng sinh mà tuyên thuyết.”

Đối với chư Như Lai trong kiếp Siêu thắng, Tỳ-kheo Dũng Mãnh Quân đều thân cận cúng dường thờ phụng, đều có thể thọ trì hiện tiền chánh pháp, trung thời chánh pháp và hậu thời chánh pháp của chư Như Lai ấy, giáo hóa thành thực bốn muôn tám ngàn câu-chi na-do-tha chúng sinh hưởng đến Vô thượng Bồ-đề, phương tiện điều phục vô lượng chúng sinh, an trụ Thanh văn thừa và Bích-chi-phật thừa.

Trong kiếp ấy, Đức Như Lai tối thắng hiệu là Điện Quang. Lúc nghe Đức Như Lai Điện Quang thuyết pháp, Tỳ-kheo Dũng Mãnh Quân được Vô sinh nhẫn.

Như Lai Điện Quang thọ ký rằng: “Ở đời vị lai, ông Dũng Mãnh Quân cúng dường vô lượng ngàn Phật Thế Tôn, thọ trì ba thời chánh pháp của chư Như Lai, làm lợi ích vô lượng, vô số chúng sinh, an lập trăm ngàn câu-chi na-do-tha chúng sinh nơi Vô thượng Bồ-đề, vô lượng chúng sinh nơi Thanh văn thừa. Như vậy quá a-tăng-kỳ kiếp chứng Vô thượng Bồ-đề hiệu là Vô Biên Tinh Tấn Quang Minh Công Đức Siêu Thắng Vương Như Lai. Cõi nước của Đức Phật ấy chứa hợp vô lượng công đức thanh tịnh, an ổn giàu vui, nhân dân đông nhiều, có đông chúng Thanh văn và Bồ-tát. Đức Phật ấy thọ đến năm tiểu kiếp. Chánh pháp trụ một tiểu kiếp, giáo pháp lưu truyền khắp nơi, được trời, người thọ trì. Xá -lợi, tháp miếu khắp các cõi nước.”

Này Thắng Tuệ! Thế nên các Đại Bồ-tát ở nơi pháp thanh tịnh thâm thâm ấy phải tôn trọng thọ trì tu tập, dùng pháp nghiêm cụ để trang nghiêm thân mình. Vì dùng pháp để trang nghiêm nên chứng được thân Na-la-diên kiên cố do kim cang tạo thành của Đức Như Lai. Giả sử khắp cõi đại thiên, tất cả chúng sinh tận lực muốn phá hoại thân kiên cố ấy cũng không thể xô ngã được. Ở trong chúng Trời, Người, A-tu-la diễn tả ánh sáng pháp, không có ai địch luận được.

Nếu có chúng sinh nào ở nơi pháp sâu xa ấy thọ trì, đọc tụng siêng năng tu tập, tùy theo ý thích của họ mà thọ sinh nơi nhà vọng tộc lớn thanh tịnh, cho đến ngôi dưới cõi Bồ-đề, đầy đủ tiếng tăm, quốc độ đẹp lạ, chẳng xen dị đạo. Còn không có tên Phạm chí

Giá-la-ca, huống là có bọn ác kiến cầu tà. Các điều bất thiện cũng chưa từng nghe, làm gì có người tu tập căn chẳng lành.

Có thể dùng ngón chân phóng ánh sáng lớn chiếu khắp vô biên tất cả thế giới. Các chúng sinh gặp ánh sáng ấy đều được an lạc sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề.

Này Thắng Tuệ! Thế nên các Đại Bồ-tát nếu ở trong pháp của ta mà siêng tu hành thì sẽ được công đức thù thắng như vậy. Nếu ta nói cho đủ, dù cùng kiếp cũng chẳng nói hết được.

Đức Thế Tôn lại bảo Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ:

–Này Vô Biên Tuệ! Nếu có người an trụ nơi đạo Bồ-tát ấy, siêng tu pháp sâu xa thanh tịnh như vậy, tương ứng với không, tương ứng với tịch tĩnh, thì được ánh sáng pháp. Dùng ánh sáng pháp thấy tất cả pháp tự tánh không có khác.

Vì tánh không khác nên chỗ thấy thanh tịnh. Vì chỗ thấy thanh tịnh nên không có pháp kiến, cũng không có pháp rời lìa tự tánh thấy. Pháp kiến thanh tịnh, cũng không có thanh tịnh, không có người thanh tịnh, không có thời gian thanh tịnh. Có thể được cảnh giới thanh tịnh trí. Thấy các pháp giới chẳng phải giới, chẳng phải phi giới. Giới kiến thanh tịnh xa rời các thứ tánh tướng của các giới.

Vì rời tánh tướng nên ở nơi giới lý thể bí mật ngôn từ có thể hiểu rõ, lại có thể biết khắp các pháp phi giới. Vì thấy pháp giới không sai biệt, chẳng thể hoại, chẳng đổi khác nên được phương tiện thiện xảo nơi lý thể của tất cả pháp giới.

Do phương tiện thiện xảo biết khắp được lý thể của pháp giới. Dùng sức đảnh trì ở nơi lý thể sai biệt của các pháp giới tùy thuận thẳng vào.

Lúc an trụ công hạnh ấy, dùng phương tiện thiện xảo đối với tất cả pháp không trụ, không trước. Vì không đắm trước có thể ở nơi tất cả pháp giới lý thể, tùy chỗ thích ứng mà khai thị. Vì sức đảnh trì lại có thể sinh khởi những tinh lực, giải thoát, đảnh trì, đảnh chí, du hý thân thông biến một làm nhiều, biến nhiều làm một, với núi đá tường vách bay qua tự tại không chướng ngại.

Phương tiện thiện xảo biết được bốn giới hòa hợp, chẳng ở nơi giới mà biết tất cả giới hợp cùng không giới. Nơi không giới chẳng buộc ràng chẳng lệ thuộc. Do trí thiện xảo giới hòa hợp ấy mà ở nơi tất cả giới phương tiện tu tập. Do tu tập mà quyết liễu thủy giới. Có thể ở nơi thủy giới hoặc làm cho lên khói hoặc phát lửa. Hoặc ở trong ấy làm cho khói lửa cháy phừng, cho đến nhiều thứ biến hiện để làm lợi ích cho các chúng sinh.

Vì có thể an trụ pháp giới lý thể phương tiện khéo léo nên không lay động, tùy ý thích nơi cõi Phật nào đó, có thể ở nơi các cõi chuyển hình thai tạng, thọ thân hóa sinh, thường thấy mười phương tất cả thế giới chư Phật Như Lai. Chư Như Lai ấy, danh hiệu như vậy, dòng họ như vậy, chúng hội như vậy, thuyết pháp như vậy đều biết rõ ràng.

Lúc đó, trong chúng hội lại có Đại Bồ-tát tên Vô Biên Thắng tiến lên bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát an trụ pháp gì mà có thể được công đức tối thắng như Đức Thế Tôn vừa nói?

Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Vô Biên Thắng:

–Này Vô Biên Thắng! Các Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp không chỗ an trụ thì có thể được công đức tối thắng như ta đã nói.

Này Vô Biên Thắng! Các Đại Bồ-tát nếu an trụ nơi sắc, thọ, tưởng, hành, thức; nếu trụ nơi địa giới, thủy giới, hỏa giới, phong giới, không giới; nếu trụ nơi Dục giới,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sắc giới, Vô sắc giới, ở kinh này, ta chẳng nói được các công đức ấy. Nhưng các Đại Bồ-tát, ở nơi các pháp, không chỗ an trụ, chẳng vào chẳng ra, nên ta nói họ sẽ được biển lớn vô biên công đức.

Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát không có chút pháp có thể được có thể trụ. Cũng không có chút pháp vào được ra được. Các vị khéo an trụ được nơi lý thể của các pháp mà không chỗ lay động.

Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát không an trụ, không lay động. Vì không động lay nên không có cao, không có hạ. Vì không cao hạ nên rời xa nơi cao, chẳng an trụ nơi hạ. Vì chẳng an trụ nên gọi là khéo an trụ. Người khéo an trụ thì không có chỗ an trụ. Người không có chỗ an trụ thì chẳng an trụ nơi chỗ.

Các Đại Bồ-tát chẳng ở nơi chút pháp nào hoặc có an lập, hoặc có tích tập, không xứ không trụ, không khởi không tác.

Vì sao? Vì nơi chỗ chẳng thể nắm bắt. Vì không có nơi chỗ nên không có phân biệt. Vì không có phân biệt nên bất động xứ mà an trụ, như pháp giới mà an trụ. Không có xứ mà an trụ thì không có an trụ. Với xứ và không có xứ đều không có chấp trước. Gọi đó là thiện trụ.

Này Vô Biên Thắng! Các Đại Bồ-tát ở nơi pháp lý thể mà an trụ. An lập như vậy là an trụ nơi vô trụ, không có chỗ an trụ mà an trụ, thấy tất cả pháp, không có phân biệt.

An trụ nơi hạnh không phân biệt như vậy, dùng hạnh như vậy thấy tất cả pháp không có chỗ động là an trụ nơi chân như lý, là tương ứng với chân như lý bất động, là tương ứng với chân như lý bất thủ.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Bồ-tát chánh ức niệm  
Nơi nghĩa khéo tư duy  
Chẳng trụ trong các pháp  
Gọi đó là người trí.  
Chưa từng có chút pháp  
Làm được chỗ an lập  
Do vì không an lập  
Vô úy mà hướng đến.  
Chẳng an lập nơi sắc  
Cũng chẳng lập nơi thọ  
Nơi các tướng, các hành  
Và nơi thức cũng vậy.  
Chẳng an trụ nơi uẩn  
Các giới và các xứ  
Hoặc xứ hoặc phi xứ  
Cũng thường không chỗ trụ.  
Chẳng an trụ địa giới  
Cũng chẳng trụ thủy giới  
Hỏa giới và phong giới  
Cũng thường không chỗ trụ.  
Chẳng an trụ Dục giới  
Sắc giới, Vô sắc giới  
Vì được không an lập*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nên chẳng trụ ba cõi  
Và ở hư không giới  
Nơi ấy không chỗ trụ.  
Vì không có chỗ trụ  
Bình đẳng mà hướng đến  
Vẫn không có chút pháp  
Trong ấy an trụ được.  
Nếu được không chỗ trụ  
Đây là người diệu trí.  
Diệu trí không chỗ trụ  
Không trụ là thiện trụ  
Được an trụ như vậy  
Thì trụ trong pháp giới.  
Vì tương ứng vô trụ  
Kia thường hay thiện trụ  
Không trụ không y chỉ  
Nơi pháp được an trụ.  
Nếu được không y chỉ  
Thì thường không sở động  
Chẳng nhập cũng chẳng xuất  
Bình đẳng khéo an trụ.  
Nơi pháp trụ như vậy  
Đó là Bạc dũng mãnh.  
Tất cả pháp không cao  
Tất cả pháp không thấp  
Không sở động như vậy  
Khéo an trụ pháp giới.  
Vì an trụ chẳng động  
Thì được vô thượng trụ  
Chẳng trụ nơi tương ứng  
Đấy là Bạc dũng mãnh.  
Chẳng trụ ở trụ xứ  
Nơi xứ không sở động  
Thành tựu vô trụ xứ  
Mà được thiện an trụ.  
Hoặc xứ, hoặc phi xứ  
Tất cả không sở động  
Trụ ở bất động xứ  
Mới gọi là bất động.  
Nếu trụ bất động xứ  
Tất cả không chỗ trụ  
Chẳng niệm xứ, phi xứ  
Thường trụ vô phân biệt.  
Vì chẳng trụ nơi xứ  
Thì không có sở động*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nơi xứ không sở động  
Tất cả được vô trụ.  
Nếu được vô trụ xứ  
Xứ, phi xứ chẳng động.  
Nếu nơi xứ chẳng động  
Là thiện trụ nơi xứ.  
Thiện trụ xứ an trụ  
Thì trụ vô sở trụ  
Hay thấy tất cả pháp  
Trụ tương ứng trụ pháp.  
Thấy các pháp như vậy  
Các thứ vô sở trụ  
Vô trụ không an trụ  
Thiện xảo nơi pháp trụ.  
Thường trụ ở các pháp  
Mà không có phân biệt  
Vì rời các phân biệt  
Đấy là Bạc bất động.  
Nếu hay trụ bất động  
Nơi hành không phân biệt  
Rời xa xứ, phi xứ  
Đấy là Bạc quán sát.  
Nếu hay quán bất động  
Tất cả không chỗ động  
Các pháp thường bình đẳng  
Như vậy mà hướng đến.  
Trụ tương ứng chân như  
Chân như mà bất động  
Người được vô động xứ  
Thường trụ nơi vô xứ.*

Đại Bồ-tát Vô Biên Thắng lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Rất là hy hữu! Thế Tôn có thể an lập các Đại Bồ-tát ở nơi pháp lý thể không có hư phược, không có giải thoát.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ở nơi pháp lý thể khéo an lập chẳng cùng với chút pháp hoặc tương ứng hoặc chẳng tương ứng, hoặc hòa hợp hoặc chẳng hòa hợp, hoặc nhiếp thủ hoặc chẳng nhiếp thủ, hoặc có chỗ quay về hoặc không chỗ quay về, hoặc tham hoặc ly tham, hoặc sân hoặc ly sân.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ở trong tất cả pháp lý thể thiện xảo an lập. Giả sử có chúng sinh cúng dường cung kính, Đại Bồ-tát ấy chẳng có lòng tham ái. Chúng sinh hủy nhục bức não, Đại Bồ-tát ấy cũng chẳng sân hận.

Các Đại Bồ-tát ấy không có các thứ tưởng, rời tất cả pháp, chẳng thấy có chút pháp, có thể cùng với chút pháp tương ứng hoặc chẳng tương ứng, vì vượt qua tương ứng và chẳng tương ứng.

Các vị rời xa tưởng tương ứng chẳng tương ứng, biết rõ tưởng tương ứng chẳng tương ứng, vượt khỏi sự biết rõ, chẳng ở nơi chút pháp hoặc tiến hoặc lui, hoặc có chỗ

hướng đến hoặc không có chỗ hướng đến mà làm tương ứng.

Ở trong tất cả pháp lý thú, các vị không có vọng niệm cũng không có nắm giữ, dùng phương tiện khéo léo chẳng hoại pháp tánh.

Bạch Thế Tôn! Lúc an trụ nơi tất cả pháp như vậy, các Đại Bồ-tát có thể dùng thiện xảo tuyên nói tất cả pháp giới lý thú, tất cả Phật pháp mau được viên mãn.

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ:

–Này Vô Biên Tuệ! Ở trong Phật pháp, lúc các Đại Bồ-tát không chỗ an lập không chỗ an trụ thì thấy Phật pháp, không có an lập không có sở trụ, cũng không thắng trụ, cũng không biến trụ, thấy Phật pháp trụ. Vì sao? Vì chẳng khuynh động, vì chẳng lưu chuyển, vì chẳng đổi khác. Tương ứng với tất cả pháp giới mà an trụ mới gọi là tất cả pháp giới lý thú thiện xảo an lập.

Này Vô Biên Tuệ! Ở trong Phật pháp, các Đại Bồ-tát không trụ, không chẳng trụ, không thắng trụ, không biến trụ, không xứ trụ, không phi xứ trụ, cũng không sở động, không phân biệt, không thắng phân biệt, không biến phân biệt, mới gọi là tất cả pháp giới lý thú thiện xảo an lập.

Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát chẳng thấy chút pháp, có thể cùng chút pháp mà làm an lập, cũng chẳng thấy có tất cả pháp xứ làm thắng an lập, cũng không phân biệt, không thắng phân biệt, không biến phân biệt, mới gọi là tất cả pháp giới lý thú thiện xảo an lập.

Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát chẳng thấy chút pháp hoặc ở hoặc đi, cũng không phân biệt, không thắng phân biệt, không biến phân biệt. Các vị thấy tất cả pháp như hư không trong sạch, ánh sáng chiếu suốt rời xa phiền não, vì ánh sáng chiếu tất cả pháp, nên mới gọi là được phương tiện khéo léo nơi tất cả pháp giới lý thú, chẳng dùng an lập để quán pháp giới. Vì sao? Vì chẳng ở nơi pháp giới có chút an lập vậy.

Ví như hư không và phong giới không có xứ sở cũng không thấy được, không chỗ an lập, không chỗ y chỉ, không hiện bày được.

Pháp giới cũng như vậy, không chỗ vào được, không chỗ thấy được, không chỗ an lập, không chỗ nương tựa, cũng không biết rõ, cũng không hiện bày. Các Đại Bồ-tát vì không hiện bày nên tương ứng với như như giới mà an trụ.

Này Vô Biên Tuệ! Tất cả pháp giới không sinh không mệnh, không già, không chết, không thặng không trầm, không cảnh giới hiện bày. Đó là pháp giới. Không có cảnh giới đổi khác chính là pháp giới mà pháp giới ấy khắp tất cả chỗ.

Này Vô Biên Tuệ! Pháp giới không đi đâu, cũng không có chỗ đi đâu. Vì không chỗ đi đâu nên mới gọi là tương ứng với pháp giới mà an trụ.

Trong pháp giới như như không có xứ cũng không có phi xứ. Vì sao? Vì pháp giới như như, tự tánh như như không thật có vậy.

Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát nghe ta nói đây thì ở nơi tất cả pháp giới lý thú được vô biên ánh sáng đại pháp. Do ánh sáng pháp được Vô sinh nhẫn, chóng viên mãn mười Lực, mười tám pháp Bất cộng của Đức Phật.

Vì muốn thành thực căn lành rộng lớn, tư lương thù thắng cho tất cả chúng sinh, vì muốn chủng tánh Như Lai không đoạn tuyệt nên mau đến đạo tràng chuyển pháp luân, che khuất cung ma, xô dẹp dị luận, làm đại Sư tử hống của bậc Thiện tượng phu mà vì chúng sinh diễn thuyết diệu pháp tùy theo sở thích của họ, tùy theo chí nguyện của họ, tùy theo chỗ hướng đến chánh giải thoát của họ, đều làm cho tất cả đồng đến Vô thượng Bồ-đề.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Tất cả Bồ-tát  
Chẳng trụ các pháp  
Ở trong Phật pháp  
Không chỗ an lập.  
Tất cả Bồ-tát  
Vì không an lập  
Ở trong Phật pháp  
Vô úy hướng đến.  
Tất cả Bồ-tát  
Thấy các Phật pháp  
Không trụ, không xứ  
Điều thiện an lập.  
Tất cả Bồ-tát  
Chẳng trụ nơi xứ  
Hay thấy các pháp  
Không trụ, không thoái.  
Tất cả Bồ-tát  
Thấy pháp không trụ  
Phật pháp bất động  
Chẳng cầu Phật pháp.  
Tất cả Bồ-tát  
Thấy pháp không khác  
Phật pháp bất động  
Cũng chẳng suy tìm.  
Tất cả Bồ-tát  
Thấy pháp như vậy  
Nơi pháp khéo léo  
Phương tiện an trụ.  
Tất cả Bồ-tát  
Thấy luôn bình đẳng  
Chẳng trụ Phật pháp  
Cũng không phi trụ,  
Thường không trụ xứ  
Cũng chẳng không xứ,  
Thường không phân biệt  
Chẳng không phân biệt.  
Các loại phân biệt  
Thường không thật có.  
Tất cả Bồ-tát  
Tương ứng vô trụ  
Nơi những thời xứ  
Mà không có động.  
Tất cả Bồ-tát  
Nơi pháp lý thú*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc trụ bình đẳng  
Gọi là thiện trụ.  
Tất cả Bồ-tát  
Nơi pháp lý thú  
Chẳng thấy chút pháp  
Hay trụ bình đẳng.  
Tất cả Bồ-tát  
Hay thấy các pháp  
Đều không xú sở  
Cũng chẳng rời xú  
Được không chấn động  
Cũng chẳng thân cận.  
Tất cả Bồ-tát  
Nơi tất cả pháp  
Lý thú thiện xảo  
Phương tiện an trụ.  
Trụ không chỗ trụ  
Gọi là Bồ-tát.  
Tất cả Bồ-tát  
Chẳng ở chút pháp  
Hoặc đến, hoặc đi  
Phân biệt an trụ  
Bấy giờ mới trụ  
Các pháp lý thú.  
Tất cả Bồ-tát  
Nơi pháp lý thú  
Cả thấy an trụ  
Hay khởi vô biên  
Ánh sáng đại pháp.  
Do ánh sáng pháp  
Trụ bình đẳng kiến  
Thấy tất cả pháp  
Và pháp lý thú  
Như hư không tịnh  
Như bóng, như tượng  
Bình đẳng vô cấu.  
Tất cả Bồ-tát  
Biết rõ các kiến  
Cũng không biết rõ  
Lìa xa tự tánh.  
Tất cả Bồ-tát  
Quán sát như vậy  
Với tất cả pháp  
Lý thú mà trụ.  
Hay ở pháp giới

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Kiên cố siêng tu  
Gọi là pháp giới  
Lý thú phương tiện.  
Tất cả Bồ-tát  
Chẳng trụ pháp giới  
Quán sát pháp giới  
Rốt ráo chẳng có.  
Tất cả Bồ-tát  
Quyết rõ pháp giới  
Thấy tất cả pháp  
Như gió, hư không.  
Dù không an lập  
Mà tất cả chỗ  
Pháp giới cũng vậy  
Khắp ở các nơi.  
Pháp giới khó suy  
Không thể hiện bày  
Với các Bậc trí  
Chẳng làm thân cận.  
Giới không thị hiện  
Mới là pháp giới.  
Không có trụ xứ  
Gọi là an trụ.  
Pháp giới vô sinh  
Không mệnh, không già  
Không tử, không trầm  
Cũng không xuất ly.  
Pháp giới khó suy  
Không đến, không đi.  
Pháp giới phi uẩn  
Chẳng giới, chẳng xứ  
Cũng chẳng rời xứ  
Mà không bị động.  
Pháp giới như như  
Tự tánh chẳng có  
Tất cả Bồ-tát  
Biết rõ như vậy.  
Pháp giới khó suy  
Được ánh sáng pháp  
Do đây hướng đến  
Qua đến đạo tràng  
Mà nơi các pháp  
Không còn nghi hoặc.  
Chẳng có bị động  
Dùng ánh sáng pháp

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Làm cho chúng sinh*

*Được đại an lạc.*

Đức Thế Tôn dạy tiếp:

–Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát có thể ở nơi pháp sâu xa như vậy mà siêng tu tập, thì được ánh sáng đại pháp như vậy, dùng trí tuệ ấy hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

